

Tên:

Từ vựng & Ngữ pháp:

Lớp: S3...

Nghe:

Ngày giao bài: Thứ..., ngày.../....

Mini test:

Ngày nộp bài: Thứ..., ngày.../....



VOCABULARY REVISION

A. EXTRA VOCABULARY

No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	dress-up party (n)	tiệc hoá trang	3	magician (n)	ảo thuật gia
2	walk across (phr.v)	đi bộ băng qua	4	shiny (adj)	sáng bóng

* **Note:** *n = noun: danh từ; adj = adjective: tính từ; phr.v = phrasal verb: cụm động từ kết hợp với giới từ hoặc trạng từ.*

* *Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ **1 dòng** vào vở ghi.*

B. HOMEWORK

I. Choose the correct answers. (Chọn đáp án đúng.)

0.



cow / hen

1.



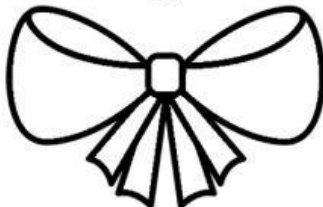
pig / sheep

2.



dress / suit

3.



tie / bow tie

4.



goose / rabbit

5.



crown / invite

II. Circle the correct answer for each question. (Khoanh tròn vào đáp án đúng cho mỗi câu hỏi.)

0. There are _____ cups in the kitchen.

A. some

B. little

C. A & B

1. We can use the _____ to make electricity.

A. windmill

B. field

C. barn

2. The cows sleep in the _____.

A. tractor

B. barn

C. crop

3. We grow _____ on the farm.
A. donkeys B. roosters C. crops
4. The children play in the _____.
A. field B. headband C. sheep
5. My uncle can drive a _____.
A. tractor B. barn C. windmill

III. Fill in the blanks with the suitable letters. (Điền vào chỗ trống với chữ cái phù hợp.)



Yesterday was the animal dress-up party. The rooster woke up early and put on his colorful ⁰costume. He looked very proud with a shiny red ¹t____e around his neck.

He ²i____n____ed all his friends: the ³d____nk____, who wore a magician's hat, and the ⁴sh____e____, who wore a pink ⁵s____a____f.

Everyone danced, laughed, and had a great time at the party!

IV. Choose the correct answer for each sentence. (Chọn đáp án đúng cho từng câu.)

0. She ~~watch~~ / watched a movie last night.
1. I ~~didn't clean~~ / ~~wasn't clean~~ my room yesterday.
2. They ~~visited~~ / ~~visit~~ their grandparents last Sunday.
3. She ~~goed~~ / ~~went~~ to the park yesterday.
4. Mike ~~didn't meet~~ / ~~wasn't meet~~ his parents last month.
5. We ~~bought~~ / ~~buyed~~ some books at the bookshop.

CAMBRIDGE LISTENING PRACTICE

Các con nghe bài ở link này: <https://soundcloud.com/ms-chi-english/flyers-1-new-test-1-part-3>

Part 3 – 5 questions –

Where did Harry's grandma take pictures of these people?

Listen and write a letter in each box. There is one example.



Grandpa



Lucy



Jane



William



Oliver



Sophia



A



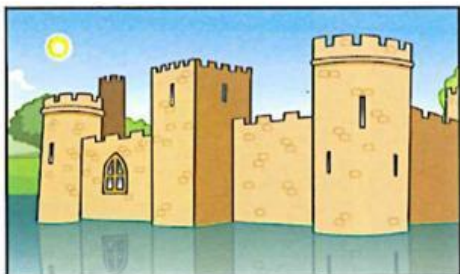
B



C



D



E



F



G



H